

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 745/2019/HS-PT

Ngày 30 - 9 - 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Quang

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Phở

Bà Nguyễn Thị Xuân Thu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Huy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Mai Chi - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 631/2019/HSPT ngày 06 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn L và các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 119/2019/HSST ngày 31/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Th, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn L, sinh năm 1997; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở Thôn 5, xã Đ, huyện Th, Hà Nội; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 7/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng Ph và bà Nguyễn Thị Th; tiền án không; có 01 tiền sự (Ngày 01/11/2017, bị Công an huyện Th xử phạt hành chính về hành vi Xâm hại đến sức khỏe của người khác; bị cáo đầu thú, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/12/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội); có mặt tại phiên tòa.

2. Đinh Trung Đ, sinh ngày 7/2/2000; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở Cụm 8, xã D, huyện T, Hà Nội; nghề nghiệp Lao động tự do; trình độ văn hóa 11/12; dân tộc Kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Đinh Văn Kh và bà Đỗ Thị H; Tiền án, tiền sự không; Nhân thân: Ngày 11/01/2017, bị Công an xã D xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau; Ngày 26/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Th, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội đánh bạc (Ngày 30/01/2019, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm xử phạt bị cáo 12 tháng tù - Bản án số 117/2019/HSPT); Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/12/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Hồng Ph, sinh năm 1996; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở Đội 5, xã Ng, huyện Th, Hà Nội; nghề nghiệp Lao động tự do; trình độ văn hóa 10/12; giới tính nam; quốc tịch Việt Nam; dân tộc Kinh; tôn giáo không; con ông Nguyễn Viết M (chết) và bà Lã Thị Thu H; tiền án, tiền sự không; bị cáo bị bắt truy nã, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2019 đến ngày 25/04/2019, hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

4. Lê Hoàng Ph, sinh ngày 26/01/2000; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở thôn Nội Am, xã L, huyện Th, Hà Nội; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 10/12; giới tính nam; quốc tịch Việt Nam; dân tộc Kinh; tôn giáo không; con ông Lê Hoàng D và bà Văn Thị H; tiền án không; có 01 tiền sự (Ngày 25/01/2018, bị Công an huyện T xử lý hành chính về hành vi đánh nhau); hiện cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Long V, sinh ngày 24/03/2000; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở Đội 5, xã Ng, huyện Th, Hà Nội; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 8/12; giới tính nam; quốc tịch Việt Nam; dân tộc Kinh; tôn giáo không; con ông Nguyễn Viết M (chết) và bà Lã Thị Thu H; tiền án, tiền sự không; bị cáo đầu thú, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/01/2019 đến ngày 25/04/2019, hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

6. Vũ Tiến L, sinh năm 1994; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở thôn Đông Trạch, xã Ng, huyện Th, Hà Nội; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; giới tính nam; quốc tịch Việt Nam; dân tộc Kinh; tôn giáo không; con ông Vũ Văn V và bà Phạm Thị Kim Th; tiền án, tiền sự không; bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có 10 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Th và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân huyện Th thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h ngày 05/05/2018, Phạm Minh T đang đi chơi thì gặp Phạm Ng S, giữa T và S nói chuyện dẫn đến va chạm, cãi chửi nhau sau đó cả hai cùng đi về. Trên đường đi về nhà T gặp Nguyễn Văn L (L là cháu họ của Phạm Minh T) và kể lại sự việc trên cho L nghe nên L gọi điện thoại chửi nhau với S. Nguyễn Thế Ng là bạn của S sau khi biết sự việc mâu thuẫn trên đã vào mạng xã hội facebook chửi L.

Khoảng 20h ngày 07/05/2018, khi L đang đi chơi với Phạm Minh T cùng hai nữ thanh niên (hiện chưa xác định được lai lịch) thì L biết việc Ng chửi L trên mạng xã hội facebook. Do bức tức L gọi điện thoại cho Ng và hẹn đánh nhau tại chợ Tương Chúc, Ngũ Hiệp, Th, Hà Nội.

Khoảng 21h00 cùng ngày, Ng và S gọi điện thoại rủ V Ngọc A, Lê Hoàng Ph, Phạm B, V Tiến L, Lê Việt T1, Đặng Mạnh H (H rủ thêm Trương Chung H1) cùng một số người chưa xác định được đến khu vực cổng chợ Tương Chúc, Ngũ Hiệp, huyện Th, Hà Nội nhằm mục đích giải quyết mâu thuẫn với nhóm của L. Khi nhóm của S đi đến khu vực cầu Om thuộc địa phận xã L, Th, Hà Nội thì Ng nhặt được 01 thanh đao dài khoảng 60cm còn H1 chuẩn bị hung khí gồm đao, kiếm, dao, gậy... rồi cho vào 01 bao tải mang theo. Khi gặp nhau thì Ngọc A cầm đao, L cầm một con dao, H “Hải Phòng” cầm kiếm, Ng cầm đao, L cầm đao, H1 cầm theo

một chiếc gậy bia, Phúc cầm theo một con dao mèo, Bầm dao dài khoảng 60 cm... cả nhóm của S đi đến trước cổng chợ Tương Chúc. Tại đây, Ng bảo Lê Việt T1, Hà, Nguyễn Văn T (hiện chưa xác định được lai lịch) lấy gạch để ném nhóm L nên T1 đã trực tiếp nhặt 05 viên gạch, Hà nhặt được một viên gạch còn Phạm Ng S đi vào trong chợ Tương Chúc lấy một thanh sắt dài khoảng 01m và cất giấu toàn bộ hung khí ở cổng chợ, bụi cây ven đường rồi đợi nhóm L đến.

Khi Nguyễn Văn L và Phạm Minh T cùng 02 nữ thanh niên đi đến khu vực ngã 3 Ngọc Hồi, thuộc địa phận xã Ng, Th, Hà Nội thì dừng lại để nói chuyện, còn L một mình điều khiển xe mô tô đến đoạn gần sân bóng Ngọc Hồi tìm nhặt được 01 thanh sắt trên đầu có hàn dao phóng và quay lại ngã 3 Ngọc Hồi gặp Phạm Minh T. Tại đây, L gọi điện thoại cho Nguyễn Hoàng Phi, Nguyễn Việt T1, Đinh Trung Đ, Trương Ng L1 rủ đi đánh nhau thì Lê H, Ngọc A điều khiển xe mô tô đi ngang qua chỗ L đang đứng nên L gọi Ngọc A lại và rủ cùng đi đánh nhau. Lúc này, nhóm của L gồm có L, Phạm Minh T, 02 nữ thanh niên, Ph, Đ, Ngọc A, Nguyễn Việt T1 và 01 nam thanh niên không quen biết. L bảo Phạm Minh T đưa 02 nữ thanh niên về nhà nên Phạm Minh T đã chở hai người này về.

Sau đó, L nói với mọi người *“giờ tất cả anh em mình xuống dưới khu vực chợ Tương Chúc, Ngũ Hiệp để gặp nhóm thằng Ng”* nên Nguyễn Việt T1 lái xe ô tô BKS 30E-842.26 chở L, Đ và 01 nam thanh niên không quen biết, L ngồi sau xe mô tô do HoàNgọc A điều khiển, Phđi xe mô tô một mình. Trên đường đi, L nhặt 02 vỏ chai bia ở ven đường rồi đi vào cây xăng 74 trên đường Ngọc Hồi mua đầy 02 chai xăng và đựng bằng Túi nilong, L đưa cho L1 cầm với mục đích khi đánh nhau sẽ châm lửa ném nhóm của S. Sau đó, nhóm của L cùng nhau đi đến khu vực chợ Tương Chúc.

Buổi tối cùng ngày, khi Nguyễn Quang B đang ngồi uống rượu cùng với Nguyễn L V ở Đông Mỹ, Th, Hà Nội thì L1 gọi điện cho V và nói về sự việc trên nên V cầm theo 01 chiếc cưa để đi đánh nhau. V nói với B *“Chú ơi! anh L va chạm với cả bọn thằng S Hoành dưới chợ Tương Chúc, thằng L1 vừa gọi điện bảo cháu,*

chú đi với cháu xuống dưới đây xem thế nào” nghe V nói xong Blầy xe mô tô chờ V đi đến khu vực chợ Tương Chúc thì gặp S. B liền nói “*Đ.. mẹ chúng mày thích đánh nhau à? Thích đánh nhau thì lên ngã ba Ngọc Hồi, chúng mày biết thằng L là cháu tao rồi*”. Mục đích B nói như vậy để nhóm của S đi về không đánh nhau với nhóm của L nữa. S đáp lại B “*Chúng cháu đi về đây, chúng cháu có đánh nhau va chạm gì đâu, chú cứ về đi rồi chúng cháu sẽ về*” B tiếp tục đèo V đi về hướng ngã ba Ngọc Hồi, khi đi qua trường cấp II Ngũ Hiệp, thì B bảo V xuống xe và B nói “*Mày quay lại xem chúng nó thế nào, nếu chúng nó đánh nhau thì gọi cho chú để chú quay lại bảo chúng nó giải tán*”. V đồng ý và xuống xe rồi đi bộ đến chợ Tương Chúc còn B đi xe mô tô hướng về phía ngã ba Ngọc Hồi.

Khoảng 00h05 ngày 08/05/2018, Nguyễn Hoàng Phỗi xe mô tô đến khu vực trước cổng chợ Tương Chúc thì gặp nhóm của S, Ng, Ph chửi “*Đ... mẹ thằng nào đánh em tao*”. Cùng lúc này, Hoàng Ngọc A, L, T1, L1, Đ cùng 01 nam thanh niên lạ mặt đi đến, L xuống xe cầm tuýp hàn dao phóng nói “*Thằng nào là thằng Ng*”, Ng nói “*tao đây*” và Ng giật chiếc tuýt sắt hàn dao phóng của L nhưng không được. L chạy về phía ô tô thì L1 đưa cho L 01 chai xăng, L lấy bật lửa trong túi quần bật lửa và châm vào 01 chai xăng rồi ném về phía nhóm của S, Ng đang đứng gây ra tiếng nổ “*đòàng*”. Lúc này, một nam thanh niên trong nhóm L châm lửa chai bia chứa xăng còn lại rồi ném về nhóm S, Ng. Bị ném chai xăng đã châm lửa, nhóm của S gồm có S, Ngọc A, Phúc, Ng bỏ chạy về hướng ngã ba Ngọc Hồi thì bị L cầm tuýp hàn dao phóng, Hoàng Ngọc A cầm dao, L1 đưa cho Đ cầm 01 gậy gỗ và cùng đuổi theo. H bỏ chạy về phía Đông Mỹ rồi đi về nhà. Trong khi bỏ chạy, Ngọc A bị 01 nam thanh niên (hiện chưa xác định được) cầm tuýp hàn dao phóng đuổi theo ném trúng vào vai Ngọc A làm Ngọc A bị ngã ra đất, sau đó Ngọc A đứng dậy tiếp tục bỏ chạy tiếp về hướng Ngọc Hồi. Phúc bị Đức đuổi theo nên nhảy xuống sông bơi về nhà. Trong khi bỏ chạy Ng nhặt 01 chiếc gậy bi-a khua về hướng những người đuổi theo thì Ng bị 01 nam thanh niên dùng tuýp sắt vụt 01 phát vào thái dương bên trái và bị ngã ra đường, Ng tiếp tục đứng dậy và nhảy

xuống sông bỏ chạy. Khoảng 15 phút sau, Ng quay lại khu vực chợ Tương Chúc thì gặp T1, Long, H1, Bđang đứng ở khu vực bãi cỏ gần chợ Tương Chúc. Tại đây, Phgiật được 01 chiếc gậy của 01 nam thanh niên và cùng V cầm cưa bắt T1, H1, L quỳ xuống, Phdùng tuýp sắt đánh vào đầu của T1 và đầu của H1. Sau đó, Ph và V dùng chân tay không đánh T1, H1, L. Khi thấy T1, H1, Lkhông chống cự nữa thì Ph, V không đánh nữa và Phdùng xe mô tô chở V về nhà. Khi L, Đức, Hoàng Ngọc A, L1 đuổi theo nhóm của S đến khu vực chùa Tương Chúc thì quay lại chợ Tương Chúc, lúc này Nguyễn Viết T1 điều khiển xe ô tô BKS 30E-842.26 chở Đức, L1 và 01 thanh niên lạ mặt còn Ngọc A điều khiển xe moto chở L và cả nhóm cùng đi về. Phát hiện thấy Ng, H1 bị thương tích nên quần chúng nhân dân đã đưa Ng, H1 đi bệnh viện cấp cứu.

Trên đường đi về các đối tượng đã vứt bỏ toàn bộ hung khí và không nhớ địa điểm vứt bỏ Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát nhưng không thu hồi được.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Th đã thu giữ nhiều mảnh thủy tinh vỡ tại hiện trường trên diện 1,45x0,7 m và 01 thanh gỗ kích thước 24x3cm.

Hồi 15h ngày 08/05/2018, Nguyễn Long V tự nguyện giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Th 01 chiếc cưa bằng kim loại có tay cầm màu đen, có vỏ bằng nhựa màu đen dài 50 cm.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Th, Phạm Ng S, Nguyễn Văn L, Nguyễn Thế Ng, Trương Chung H1, Đinh Trung Đ, Lê Hoàng Ph, Nguyễn Hồng Ph, Trương Ng L1, Nguyễn Long V, Phạm B, Đặng Mạnh H, Vũ Tiến L, Lê Việt T1, Vũ Ngọc A, Lê Ngọc A, Nguyễn Viết T1 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Sau khi vụ việc gây rối xảy ra Vũ Ngọc A, Lê Việt T1, Lê Hoàng Ph, Vũ Tiến L, Trương Chung H1, Nguyễn Thế Ng bị thương tích nên ngày 07/05/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Th đã ra quyết định trưng cầu giám

định thương tích đối với Vũ Ngọc A, Lê Việt T1, Lê Hoàng Ph, Vũ Tiến L, Trương Chung H1, Nguyễn Thế Ng.

-Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 413/TTPY ngày 15/05/2018 của Trung tâm pháp y kết luận thương tích của Trương Chung H1 như sau:

- 1.Vết thương phần mềm: 02%,
- 2.Hiện tại chưa đánh giá được hết mức độ di chứng tổn thương vùng đầu, đề nghị giám định bổ sung sau nếu thấy cần thiết.
- 3.Nhiều khả năng các thương tích do vật có cạnh sắc gây nên.

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 02%

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích bổ sung số 254/TTPY ngày 02/04/2019 của Trung tâm pháp y kết luận thương tích của Trương Chung H1: Hiện tại vết thương vùng đỉnh chẩm trái của anh Trương Chung H1 đã liền sẹo, không để lại di chứng. Vì vậy, không bổ sung tỷ lệ thương tích. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe giữ nguyên như bản kết luận số 413/TTPY ngày 15/05/2018. Tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe của hai lần: 02%

-Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 412/TTPY ngày 15/05/2018 của Trung tâm pháp y kết luận thương tích của Nguyễn Thế Ng như sau:

- 1.Gãy cung tiếp gò má bên trái 10%,
- 2.Hiện chưa đánh giá được mức độ di chứng của các vết sây sát và di chứng gãy xương gò má trái gây nên do bệnh nhân chưa phẫu thuật kết nối xương gò má trái, đề nghị giám định bổ sung.

3. Nhiều khả năng các thương tích do vật tày, vật tày có cạnh gây nên.

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 10%

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích bổ sung số 247/TTPY ngày 29/03/2019 của Trung tâm pháp y kết luận thương tích của Nguyễn Thế Ng:

1. Gãy cung tiếp gò má bên trái đã phẫu thuật (Giữ nguyên theo bản kết luận

giám định Pháp y thương tích số 412/TTPY ngày 15/05/2018)

2. Sẹo vết mổ cung tiếp gò má trái: 02%

3. Nhiều khả năng các thương tích do vật tày, vật tày có cạnh gây nên.

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe cả hai lần giám định: 12%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 119/2019/HSST ngày 31/7/2019 của Tòa án nhân huyện Th, thành phố Hà Nội đã xét xử:

Tuyên bố bị cáo các bị cáo Phạm Ng S, Nguyễn Văn L, Nguyễn Thế Ng, Đinh Trung Đ, Nguyễn Hồng Ph, Lê Hoàng Ph, Trương Ngọc L1, Nguyễn Long V, Phạm B, Vũ Tiến L, V Ngọc A, Nguyễn Việt T1, Trương Chung H1, Lê Hoàng Ngọc A, Lê Việt T1, Đặng Mạnh H phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 55, Điều 56, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Đinh Trung Đ.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo: Nguyễn Văn L, Nguyễn Hồng Ph, Lê Hoàng Ph, Nguyễn Long V, Vũ Tiến L (*áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo L, Ph, V*).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L **36 (Ba mươi sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 11/12/2018.

- Xử phạt bị cáo Đinh Trung Đ **30 (Ba mươi) tháng tù**. Tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù về tội “Đánh bạc” của Bản án hình sự phúc thẩm số 117/2019/HS - PT ngày 30/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là **42 (Bốn mươi hai) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2018.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Ph **28 (Hai mươi tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2019 đến ngày 25/4/2019.

- Xử phạt bị cáo Lê Hoàng Ph **28 (Hai mươi tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Long V **26 (Hai mươi sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/01/2019 đến ngày 25/4/2019.

- Xử phạt bị cáo Vũ Tiến L **24 (Hai mươi tư) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo khác; quyết định xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 01 và 02/8/2019, các bị cáo Đinh Trung Đ và bị cáo Nguyễn Văn L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt;

Ngày 05/8/2019, các bị cáo Nguyễn Hồng Ph và Nguyễn Long V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 08/8/2019, các bị cáo Lê Hồng Ph và Vũ Tiến L có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Căn cứ lời khai của bị cáo, lời khai của những người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Các bị cáo có hành vi sử dụng nhiều loại hung khí nguy hiểm như dao, dao, gậy, gạch, kiếm, cưa và đốt chai bia đựng xăng, đuổi đánh nhau vào ban đêm... gây mất trật tự công cộng tại khu vực phía trước cổng chợ Tương Chúc, thuộc thôn Tương Chúc, xã Ng, Th, Hà Nội. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh

giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo, xét thấy mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với các bị cáo là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Văn L, Đinh Trung Đ, Lê Hoàng Ph và Vũ Tiến L không có tình tiết gì mới nên không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo. Đối với các bị cáo Nguyễn Hồng Ph, Nguyễn Long V tại phiên tòa, các bị cáo xuất trình tài liệu, theo đó ông nội các bị cáo là người có công với cách mạng được thưởng huân chương; hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn. Đây là tình tiết mới giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, có cơ sở giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Trong vụ án, các bị cáo là anh em ruột, bị cáo V phạm tội có mức độ; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có nơi thường trú cụ thể rõ ràng. Để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, có thể xem xét cho bị cáo V được cải tạo ngoài xã hội; việc cho bị cáo V được cải tạo ngoài xã hội thì cũng không gây nguy hại gì cho xã hội. Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a (đối với các bị cáo Nguyễn Văn L, Đinh Trung Đ, Lê Hoàng Ph, Vũ Tiến L), điểm b (đối với bị cáo Nguyễn Hồng Ph, Nguyễn Long V) khoản 1 Điều 355; điểm c (đối với các bị cáo Nguyễn Hồng Ph, Nguyễn Long V), điểm e (đối với bị cáo Nguyễn Long V) khoản 1 Điều 357 Bộ luật hình sự; bác kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với các bị cáo Nguyễn Văn L, Đinh Trung Đ, Lê Hoàng Ph, Vũ Tiến L; sửa một phần bản án sơ thẩm đối với các bị cáo Nguyễn Hồng Ph, Nguyễn Long V); xử phạt bị cáo Ph mức án từ 20 đến 24 tháng tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Long V mức án 18 đến 20 tháng nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 36 đến 40 tháng; giao bị cáo V cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

Kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của các bị cáo, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 00h05' ngày 08/05/2018, Phạm Ngọc S, Nguyễn Văn L, Nguyễn Thế Ng, Đinh Trung Đ, Nguyễn Hồng Ph, Lê Hoàng Ph, Trương Ng L1, Nguyễn Long V, Phạm B, Vũ Tiến L, Vũ Ngọc A, Nguyễn Việt T1, Trương Chung H1, Lê Ngọc A, Lê Việt T1, Đặng Mạnh H đã sử dụng nhiều loại hung khí nguy hiểm như dao, dao, gậy, gạch, kiếm, cưa và đốt chai bia đựng xăng...đuổi đánh nhau, gây náo động, mất trật tự tại khu vực phía trước cổng chợ Tương Chúc, thuộc thôn Tương Chúc, xã Ng, Th, Hà Nội; ngoài ra, còn gây tổn hại sức khỏe cho Trương Trung Đ 2%, cho Nguyễn Thế Ng 12% . Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự là đúng.

Xét kháng cáo của các bị cáo, thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, gây hoang mang lo lắng, bức xúc trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn Thủ đô. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, biết rõ vào thời điểm 0 giờ, việc tụ tập đông người, dùng hung khí, đuổi đánh nhau gây mất trật tự công cộng là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo Nguyễn Văn L cùng với Phạm Bá S và Nguyễn Thế Ng do có mâu thuẫn đã khởi xướng rủ rê các bị cáo khác chuẩn bị hung khí để giải quyết mâu thuẫn; Các bị cáo Đinh Trung Đ, Nguyễn Hồng Ph, Lê Hoàng Ph, Nguyễn Long V, Vũ Tiến L cùng một số bị cáo khác phạm tội với vai trò đồng phạm ngang nhau, phạm tội do bị rủ rê lôi kéo. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; nhân thân các bị cáo

Nguyễn Văn L, Đinh Trung Đ và Lê Hoàng Ph xấu (bị cáo L và bị cáo Phúc đều có 01 tiền sự về hành vi đánh nhau và xâm hại đến sức khỏe người khác chưa được xóa; bị cáo Đ nhân thân có 01 tiền sự về hành vi đánh nhau; trong thời gian chờ xét xử về tội “đánh bạc” bị cáo lại tiếp tục phạm tội; hành vi phạm tội “Đánh bạc” của bị cáo Đ đã được Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm ngày 30/9/2019 và xử phạt bị cáo mức án 12 tháng tù); các bị cáo Nguyễn Hồng Ph, Nguyễn Long V, Vũ Tiến L nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo, nên đã xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L mức án 36 tháng tù, bị cáo Đinh Trung Đ 30 tháng tù, các bị cáo Lê Hoàng Ph, Nguyễn Hồng Ph mỗi bị cáo bị xử phạt 28 tháng tù, bị cáo Nguyễn Long V 26 tháng tù, Vũ Tiến L 24 tháng tù là phù hợp; tại cấp phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Văn L, Đinh Trung Đ, Lê Hoàng Ph, Vũ Tiến L không có tình tiết gì mới nên không có cơ sở giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; do tính chất vụ án và nhân thân các bị cáo nên không đủ điều kiện để được hưởng án treo. Đối với các bị cáo Nguyễn Hồng Ph, Nguyễn Long V, tại cấp phúc thẩm, các bị cáo xuất trình tài liệu, theo đó ông nội các bị cáo là người có công với cách mạng được thưởng huân chương, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mất sớm. Đây là tình tiết mới giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo Phi, V quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, nên có cơ sở giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo; do tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Phi, nên không thể cho bị cáo Ph được hưởng án treo như yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Đối với bị cáo V, phạm tội do bị rủ rê lôi kéo; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; trong vụ án, bị cáo và bị cáo Ph là hai anh em ruột, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, có nơi thường trú cụ thể rõ ràng; căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo V, theo quy định của pháp luật về điều kiện được hưởng án treo, xét thấy có

thể xem xét cho bị cáo V được cải tạo ngoài xã hội; việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì cũng không gây nguy hại gì cho xã hội.

Về án phí: Theo quy định của pháp luật, các bị cáo Nguyễn Văn L, Đinh Trung Đ, Vũ Tiến L và Lê Hồng Ph do không được chấp nhận kháng cáo nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; các bị cáo Nguyễn Hồng Ph, Nguyễn Long V được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a (đối với các bị cáo Nguyễn Văn L, Đinh Trung Đ, Lê Hồng Ph, Vũ Tiến L), điểm b (đối với các bị cáo Nguyễn Hồng Ph, Nguyễn Long V) khoản 1 Điều 355; điểm c (Nguyễn Hồng Ph, Nguyễn Long V); điểm e (đối với bị cáo Nguyễn Long V) khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn L, Đinh Trung Đ, Lê Hồng Ph, Vũ Tiến L; chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Hồng Ph, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Long V, xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 (đối với bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Hồng Ph, Vũ Tiến L) Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 54 (đối với bị cáo Phi) Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015

*- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L **36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội** “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 11/12/2018.*

*- Xử phạt bị cáo Lê Hoàng Ph **28 (hai mươi tám) tháng tù về tội** “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.*

*- Xử phạt bị cáo Vũ Tiến L **24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội** “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.*

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Ph **20 (hai mươi) tháng tù** về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2019 đến ngày 25/4/2019.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 55, Điều 56, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Đinh Trung Đ **30 tháng tù** về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù về tội “Đánh bạc” của Bản án hình sự phúc thẩm số 117/2019/HS - PT ngày 30/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là **42 (bốn mươi hai) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2018.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Long V **18 tháng tù về tội** “Gây rối trật tự công cộng” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Long V cho Ủy ban nhân dân xã Ng, huyện Th, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH 12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, Lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Văn L, Đinh Trung Đ, Lê Hoàng Ph và Vũ Tiến L mỗi bị cáo phải cù 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm; các bị cáo Nguyễn Hồng Ph, Nguyễn Long V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 30/9/2019.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Th, HN;
- Công an huyện Th, HN
- TAND huyện Th, HN
- Chi cục THADS huyện Th, HN
- Bị cáo;
- Lưu HSVA; VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Văn Quang